

Số: 47/2020/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 18 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/3/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2020/TLST-DS ngày 06/3/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1961

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964

ông Lý Trung K, sinh năm 1967

Địa chỉ: 63, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L và ông Lý Trung K đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho bà Huỳnh Thị N số tiền 29.250.000 (hai mươi chín triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng.

Ghi nhận bà Huỳnh Thị N không yêu cầu trả lãi đối với số tiền trên.

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 731.000 đ (bảy trăm ba mươi một ngàn) đồng, do bà Nguyễn Thị L và ông Lý Trung K có trách nhiệm liên đới chịu.

Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền 731.000 đ (bảy trăm ba mươi một ngàn) đồng cho bà Huỳnh Thị N theo biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009805 ngày 03/03/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh